TAND HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **33**/2018/HSST
Ngày 16/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: *Ông Hồ Hữu Việt*
Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Quốc Văn Tài.*
2. Ông Nguyễn Văn Huyên.

- Thư ký phiên tòa: *Bà Nguyễn Thị Huyền Trang*, Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa: *Ông Hoàng Minh Tú*, Kiểm sát viên VKSND huyện C.H.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2018/TLST - HS ngày 20 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/QĐXXST - HS ngày 03/8/2018, đối với các bị cáo:

1. **Ma Công B.**, sinh ngày 18/5/1988;

- Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn N.M, xã M.Q, huyện C.H., tỉnh Tuyên Quang; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không;
- Bố: Ma Công L., sinh năm 1962; Mẹ: Ma Thị C., sinh năm 1962; Vợ: Lâm Thị M., sinh năm 1987; Con: 01 con, sinh năm 2013;
- Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. (Có mặt tại phiên tòa)

2. **Nguyễn Văn D.,** sinh ngày 15/8/1987;

- Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn 9, xã Q.L., huyện Đ.H., tỉnh Phú Thọ; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố: Nguyễn D. M., sinh năm 1960; Mẹ: Tạ Thị L., sinh năm 1964; Vợ: Phan Thị H.T., sinh năm 1995; Con: 01 con, sinh năm 2017;
- Tiền án, tiền sự: Không;
- Nhân thân: Ngày 31/10/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Đ.H., tỉnh Phú Thọ tuyên phạt 03 tháng 13 ngày tù về tôi Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong bản án ngày 04/6/2013.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. (Có mặt tại phiên tòa)

* Người làm chứng:

1. Hà Trọng H., sinh năm 1985; trú tại: Thôn L.Ải, xã X.Q., huyện C.H., tỉnh Tuyên Quang. (Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Đỗ cao Ng., sinh năm 1971; trú tại: Tổ A1, thị trấn V.Lộc, huyện C. H.,, tỉnh Tuyên Quang. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 05/5/2018, Ma Công B. đi xe ô tô khách đến thành phố Hải Phòng chơi và gọi điện hẹn Nguyễn Văn D. đến đón Ma Công B. ở bến xe khách Hải Phòng.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, Ma Công B. thấy Nguyễn Văn D. đang đứng đợi ở cổng bến xe. Ma Công B. đi đến đưa cho Nguyễn Văn D. 200.000 đồng và bảo đi tìm mua Hêrôin để sử dụng. Nguyễn Văn D. đồng ý đi bộ ra khu vực bến xe khách thành phố Hải Phòng gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ mua được 01 gói Hêrôin với giá 200.000đ, mua được Hêrôin, Ma Công B. và Nguyễn Văn D. đi vào chỗ vắng người đem gói Hêrôin chia nhau sử dụng hết rồi cùng nhau đón xe khách đi về thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh thuê phòng nghỉ trọ.

Sáng ngày 06/5/2018, Ma Công B. rủ Nguyễn Văn D. góp tiền mua Hêrôin mang về sử dụng và bán kiếm lời, D. đồng ý đưa cho B. 400.000đ, B. góp 200.000đ rồi cầm tiền đi bộ đến khu vực gần một khu chợ không xác định được địa danh gặp một người đàn ông không quen biết tên, địa chỉ mua được 02 gói Hêrôin, sau đó Ma Công B. và Nguyễn Văn D. đón xe khách đi về huyện C. H., tỉnh Tuyên Quang. Khi đến khu vực tổ 11/9, thị trấn V.L., huyện C.H., Ma Công B. và Nguyễn Văn D. xuống xe đi bộ vào chỗ vắng người lấy 01 gói Hêrôin san ra một ít để sử dụng, số còn lại, B. chia thành 04 gói nhỏ trong đó 02 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng, 02 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng. B. đưa cho D. 02 gói, một gói được gói bằng giấy bạc màu vàng, 01 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng, cả 2 thống nhất để bán cho người nghiện để kiếm lời và đã bán 02 lần, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 14 giờ 25 phút, ngày 06/5/2018, B. nhận được cuộc gọi điện thoại của Đỗ Cao Ng. sinh năm 1971 trú tại tổ A1, thị trấn V. L. hỏi *"có hàng không"* (ý hỏi Bào có hêrôin bán không) Bào trả lời *"có, lấy bao nhiêu"*, Ng. trả lời "*lấy 200.000đ*", Bào hẹn Ng. ra khu vực ngã ba đầu cầu Chiêm Hóa thuộc tổ 11/9, thị trấn Vĩnh Lộc. Nguyên đi đến gặp và đưa cho B. 200.000đ, B. cầm tiền và đưa cho Ng. 01 gói Hêrôin có đặc điểm bên ngoài được gói bằng giấy bạc màu trắng. Mua được Hêrôin, Ng. về, trên đường về Ng. sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể.

Lần 2: Khoảng 17 giờ ngày 06/5/2018, khi Bào và D. đang đứng ở ngã ba tổ Luộc 2, thị trấn Vĩnh Lộc, Bào nhận được cuộc gọi điện thoại của Hà Trọng H. sinh năm 1985 trú tại thôn L.Ả., xã X.Q. gọi đến hỏi "*còn đồ không để cho anh một cái"* (ý hỏi mua Hêrôin), B. trả lời có và hẹn gặp H. ở gần ngã ba nhà nghỉ Tùng Dương, thị trấn Vĩnh Lộc. H. đi xe mô tô đến gặp B., B. chỉ tay ra hiệu về phía D., D. đưa cho H. 01 gói Hêrôin có đặc điểm gói bằng giấy bạc màu vàng và H. đưa cho D. 200.000đ. Mua được Hêrôin trên đường về H. lấy gói Hêrôin ra sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể.

Đến khoảng 19 giờ 45 ngày 06/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa phối hợp với Công an thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ma Công B. và Nguyễn Văn D. có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ trên người của Ma Công B. 0,127gam hêrôin, thu giữ trên người của Nguyễn Văn D. 0,09gam Hêrôin.

Tại Kết luật giám định số 203/GĐKTHS ngày 09/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong bì ký hiệu M1 thu giữ của Ma Công B. gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin), khối lượng 0,127g (không phẩy một hai bảy gam)

Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong bì ký hiệu M2 thu giữ của Nguyễn Văn D. gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin), khối lượng 0,09g (không phẩy không chín gam).

Vật chứng thu giữ: Ngoài các vật chứng thu giữ nêu trên, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã thu giữ của Ma Công B., Nguyễn Văn D. mỗi người 200.000đ có được từ việc bán Hêrôin; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, mặt trước nứt vỡ, không rõ hình, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen trắng, đã qua sử dụng.

Trước Cơ quan điều tra các bị cáo Ma Công B., Nguyễn Văn D. đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Ma Công B., Nguyễn Văn D. tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung đã khai tại giai đoạn điều tra, không phát sinh tình tiết mới.

Cáo trạng số 35/CT-VKSCH ngày 18/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố Ma Công B., Nguyễn Văn D. về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 251 BLHS 2015. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên công bố rút phần truy tố các bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 251 BLHS 2015, sau khi luận tội và tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung truy tố theo điểm b khoản 2, tội danh như đã truy tố; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Ma Công B., Nguyễn Văn D. thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt: Bị cáo Ma Công B. từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D. từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày bị bắt tạm giam (06/5/2018).

Các bị cáo phạm tội có tính chất vụ lợi nhưng bản thân không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy đối với số hêrôin thu giữ được của Ma Công B., Nguyễn Văn D., hiện niêm phong trong 01 phong bì còn nguyên vẹn, các mép dán kín, có chữ ký xác nhận của Ma Công B., Nguyễn Văn D. và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang

Ngoài các vật chứng thu giữ nêu trên, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã thu giữ của Ma Công B., Nguyễn Văn D.

mỗi người 200.000đ có được từ việc bán Hêrôin đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Trả lại cho Nguyễn Văn D. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, mặt trước nứt vỡ, không rõ hình, đã qua sử dụng; trả lại cho Ma Công B. 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen trắng, đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc các bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận các bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xét thấy:

1. Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an huyện; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện, trong quá trình bắt quả tang, khởi tố, điều tra, truy tố, thủ tục Tạm giữ, tạm giam đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Ma Công B., Nguyễn Văn D. *và Hà Trọng Hiếu, Đỗ Cao Nguyên* đã bị Công an huyện Chiêm Hóa quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về áp dụng pháp luật: Tại Cáo trạng số 35/CT-VKSCH ngày 18/7/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố Ma Công B., Nguyễn Văn D. về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 251 BLHS năm 2015 .

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Ma Công B., Nguyễn Văn D. khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung kết luận điều tra và bản Cáo trạng đã nêu; phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo là mua ma túy nhằm mục đích để bán, là đủ căn cứ quy kết các bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với hành vi phạm tội mà bị cáo bị phát hiện sau ngày 01/01/2018 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội danh và điều luật.

3. Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của các bị cáo Ma Công B., Nguyễn Văn D. trong vụ án này là có trao đổi, thống nhất với nhau cùng góp tiền mua Ma túy để cùng bán chung, nên khi có người mua, dù cả hai bị cáo không cùng hành

động giống nhau nhưng cùng mục đích chung, nên Viện kiểm sát truy tố cả hai cố ý cùng phạm một tội là có căn cứ. Tuy nhiên, việc lần lượt bán ma túy hai lần mà mỗi lần bán cho một người là dấu hiệu của việc phạm tội hai lần nên chỉ đủ căn cứ áp dụng tình tiết định khung "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS 2015; việc có hai người lần lượt mua Ma túy hai lần phạm tội độc lập với nhau là không cùng một lần phạm tội và là đã trùng với tình tiết phạm tội nhiều lần, nên không coi là vi phạm thêm tình tiết định khung "phạm tội đối với 02 người", tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị chỉ áp dụng để xét xử các bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ.

4. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Ma Công B. phạm tội lần đầu tuy không thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng trước khi phạm tội có nhân thân tốt, sau khi bị phát hiện lần phạm tội này mới bị xử phạt hành chính nên không bị coi là có dấu hiệu nhân thân xấu khi phạm tội, nhưng quá trình thực hiện tội phạm trong vụ án này, Ma Công B. là người khởi xướng, đề xuất để cùng nhau phạm tội; ngược lại, Nguyễn Văn D. là người được Ma Công B. gọi để gặp nhau, được gợi ý góp tiền nhiều hơn để cùng mua Ma túy để bán nên là người thụ động trong việc phạm tội, nhưng trước khi phạm tội này nhân thân đã từng bị kết án tù mà vẫn còn phạm tội tiếp, nên xét toàn diện các tình tiết có khác nhau về vị trí, vai trò, nhân thân của các bị cáo, đủ điều kiện xác định tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là cần xử lý ngang nhau trong vụ án này.

Hành vi của các bị cáo thực hiện trên địa bàn rộng, số ma túy các bị cáo đã mua đã sử dụng và đã bán, số còn lại nhằm mục đích để bán đến 0.217 gam là đáng kể, nên hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cao cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách quản lý, đường lối xử lý vi phạm về chất ma túy của nhà nước. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra cho đến khi bị xét xử tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn; bản thân các bị cáo cùng phạm tội thuộc một trong 16 tình tiết định khung quy định tại khoản 2 Điều 251 BLHS 2015; số Hêrôin mà các bị cáo bị phát hiện thuộc mức thấp so với mức tối thiểu trong khung hình phạt bị áp dụng; các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên cho bị cáo chịu mức án thấp nhất khung hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 251 BLHS 2015 như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và, nhân thân của bị cáo, có giá trị phòng ngừa chung và giáo dục riêng.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội có tính chất vụ lợi, nhưng bản thân các bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt tiền như quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS là phù hợp.

5. Vật chứng liên quan đến vụ án:

- Số hêrôin thu giữ được của bị cáo được niêm phong trong 01 phong bì còn nguyên vẹn dán kín các mép, có chữ ký xác nhận của Ma Công B., Nguyễn Văn D.

và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, đang giao Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chiêm Hóa quản lý là chất cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng cũ: Trả lại cho Nguyễn Văn D. ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen trắng đã cũ: Trả lại cho Ma Công B., nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Số tiền 400.000 đồng thu của các bị cáo, tạm giữ tại tài khoản số 3591.0.1065091.00000 của Chi cục THA Dân sự huyện Chiêm Hóa: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

(Tình trạng cụ thể các tang vật trên như mô tả tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản vụ án, lập ngày 19/7/2018 theo Quyết định số 25/QĐ-VKS ngày 18/7/2018 của VKSND huyện Chiêm Hóa).

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Ma Công B., Nguyễn Văn D. quá trình điều tra không xác minh được tên, tuổi, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét và xử lý.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS 2015; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

- Xử phạt:

+ Bị cáo Ma Công B. 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (06/5/2018).

+ Bị cáo Nguyễn Văn D. 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (06/5/2018).

Tiếp tục tam giam các bị cáo Ma Công B., Nguyễn Văn D. để đảm bảo thi hành án

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy đối với số hêrôin thu giữ được của các bị cáo, hiện niêm phong trong 01 phong bì còn nguyên vẹn dán kín các mép, có chữ ký xác nhận của Ma Công B., Nguyễn Văn D. và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

- Trả lại cho Nguyễn Văn D. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng cũ; Trả lại cho Ma Công B. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen trắng đã cũ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Số tiền 400.000 đồng đang tạm giữ tại tài khoản 3591.0.1065091.00000 của Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

(Tình trạng cụ thể các tang vật trên như mô tả tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản vụ án, lập ngày 19/7/2018 giữa cơ quan điều tra công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, theo Quyết định số 25/QĐ-VKS ngày 18/7/2018 của VKSND huyện Chiêm Hóa).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH khóa 14:

Bị cáo Ma Công B., Nguyễn Văn D., mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Căn cứ điểm m khoản 2 Điều 61; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/8/2018).

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang;*
- *VKSND tỉnh TQ;*
- *VKSND huyện CH;*
- *Cơ quan ĐT CA huyện CH;*
- *Cơ quan THAHS CA huyện CH;*
- *Chi cục THADS huyện CH;*
- *Phòng HSNV, CA tỉnh TQ;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh TQ;*
- *Bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Hồ Hữu Việt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Quốc Văn Tài - Nguyễn Văn Huyên	**Hồ Hữu Việt**